

Trên quê hương anh hùng Hồ Vai

Huyện A Lưới - quê hương Anh hùng Hồ Vai có 21 xã và thị trấn. Ngoài người Kinh còn có 5 dân tộc là: Pa-kô, Ka-tu, Tà-ôi, Pa-hi và Vân Kiều. Người Vân Kiều ít nhất. Đông nhất là dân tộc Pa-kô.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, huyện A Lưới xuất hiện nhiều gương anh hùng đều người Pa-kô. “A, người con gái Pa-kô con cháu Bác Hồ...” Đặc biệt một gia đình có 3 chú cháu đều Anh hùng là Hồ Vai và hai chị em gọi Hồ Vai bằng chú ruột là Kan-lich và A-nun.

Độc được quyết định 134/2004 QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, tôi trở lại thăm Anh hùng Hồ Vai ở thị trấn A Lưới.

Nói trở lại là bởi trước đây tôi đã đến A Lưới rồi. Hồi đó, lên A Lưới, xe đồ phải ra Đông Hà, ngược Đa-ka-rông, rẽ Tà-rút (xem như đi nửa vòng tỉnh Quảng Trị mà đường sau chiến tranh còn gồ ghề nên tuyến xe Huế - A Lưới là gian nan nhất, cả xe cùng người chao đảo gần suốt cả ngày mới tới nơi).

Nay đường 49B Huế - A Lưới đã thông thương. Sắn chiếc cup 70, tôi vượt đèo lên A Lưới một mình. Tới thị trấn A Lưới, tôi đi thẳng đến nhà Hồ Vai. Hồ Vai có nhà, đang bế cháu. Tôi reo lên từ ngoài sân:

- Hồ Vai ơi, nhớ mình không? Lần trước mình lên thăm, Hồ Vai xuống hồ thả câu giết lên hai con cá trắm nướng cho mình uống rượu, còn nhớ không?

- Nhớ! Nhớ! Nhưng bây giờ không câu mà kéo lưới - Hồ Vai tươi cười, đáp - Đạo anh lên mới một hồ nay có đến những bốn hồ thông nhau nên kéo lên cả tạ cá cùng một lúc. Nói đoạn Hồ Vai đưa đứa cháu nội 8 tháng tuổi cho bà già hàng xóm, kéo tôi ra vườn. Vườn Hồ Vai rộng một ha. Những cây mít trồng trước giờ thành cổ thụ. Thơm, ổi, cam, chanh hàng nối hàng bố trí rất đẹp mắt. Mùa nào quả nấy. Vợ Hồ Vai gánh đi chợ bán không kịp. Lúc này vợ Hồ Vai cũng đi chợ chưa về. Hai chúng tôi đi dạo dưới hàng bưởi đào trĩu trái đung đưa.

Tôi hỏi mấy đứa con trai bây giờ làm gì, thì Hồ Vai sung sướng như bốc: “Miền có hai thằng, đại học cả hai. Thằng lớn là Trung úy Hồ Đức Thành nay là cảnh sát hình sự huyện, nó mới có đứa con trai bà già đang bế trong kia. Thằng thứ hai là Hồ Đức Khởi đang học năm cuối Đại học Thủy lợi - Hà Nội. Hai đứa con dâu đều tốt nghiệp đại học Huế đã về công tác ở huyện đây. Cả bốn đứa đều đại học. Rứa là chúng nó hơn miền nhiều”.

Sinh năm 1940. Tuổi trẻ Hồ Vai lao vào đánh giặc. Được Nhà nước phong Anh hùng tháng 5 - 1965. Vào Tây Ninh học văn hoá mới được 1 tháng thì được lệnh ra Bắc gặp Bác Hồ. Sau khi gặp Bác, Hồ Vai trở lại A Lưới với nhiệm vụ “bám dân bám đất đánh giặc”. Hồ Vai kéo hai cháu mình là Kan-lich và A-nun trong đêm tối, luồn vào đồn A Lưới gài mìn. Định thức dậy, vướng dây, mìn nổ. Chúng bị chết đột ngột, đứa sống hết sức hoảng sợ. Trận ấy chúng chết 12 tên nguy và bị thương nhiều tên khác. Kan-lich được phong Anh hùng năm 1967. Còn A-nun

được phong Anh hùng năm 1969 khi đã chuyển sang đơn vị giao thông vận tải.

Ngồi uống nước, tôi nói với Hồ Vai về quyết định 134 do Thủ tướng Phan Văn Khải ký ngày 20-7-2004 về việc hỗ trợ cho người nghèo dân tộc và quyết định 3487 của tỉnh triển khai quyết định Trung ương xoá nhà tạm cho bà con đã đi đến đâu, thì Hồ Vai phấn chấn reo lên: “ồ, bây giờ khá hơn trước nhiều. Như Võ Văn Dự, hần mới lên Chủ tịch huyện đã quyết cho 8 anh có trình độ đại học là kỹ sư nông nghiệp về làm Phó Chủ tịch ở 8 xã là mạnh dạn hung. Bởi chúng nó trẻ (28-30) lại có trình độ. Nay có thêm dự án “xoá đói giảm nghèo” chúng nó càng làm hăng hơn”. Nói đoạn Hồ Vai thách đố: “Không tin, anh cứ đi về các xã khắc biết.”

Tạm biệt Hồ Vai, tôi lên huyện.

Bí thư Hồ On, Chủ tịch Võ Văn Dự đi công tác Hà Nội. Tiếp tôi là Nguyễn Xuân Ngọ - Trưởng ban Tuyên huấn. Qua mấy câu chuyện tâm tình, Nguyễn Xuân Ngọ nói: “Thế là quá lâu anh mới trở lại đây. A Lưới thay đổi nhiều rồi. Bây giờ anh thích đi mui “xoá đói giảm nghèo” hay đi nông trường cà phê? Cà phê cũng có nhiều chuyện hay lắm”. Tôi trả lời ngay:

- Anh cho tôi đi xã nào nghèo nhất huyện trước.

Nguyễn Xuân Ngọ tiếp:

- Thế thì anh đi Hồng Trung, cách đây 8 cây số. Hồng Trung khó khăn nhất nhưng tỉnh cũng lấy Hồng Trung làm điểm toàn tỉnh. Nói là làm ngay. Anh lo cho tôi giấy giới thiệu, gọi cho văn phòng bảo điện gấp ra Hồng Trung để 8 giờ sáng mai bí thư, chủ tịch đón tôi.

Tiết thu A Lưới buổi sáng se lạnh. Ngồi uống ly cà phê nóng ở quán Ngọc Anh thật thú vị. Thú vị bởi cà phê ngon và bởi được ngắm các chóp núi bông bành sương đang phủ trắng. Ngọn A Lau kéo nước quanh năm mãi miết êm đềm cấp cho thị trấn. Hai mươi lăm năm rồi. Tôi nhớ A Lưới khi đó chưa nhiều quán xá như bây giờ. Sáng ra, chúng tôi ăn những vắt xôi nếp thang của đồng bào Thượng (lúc đó gọi thế) và cũng ngắm sương và chờ sương tan. Nhưng khi sương tan trên các sườn núi thì nó không lộ ra màu xanh toàn bích cây rừng mà lộ ra những triền núi cháy nham nhở do chất độc hoá học huỷ diệt của quân Mỹ thả. Còn giờ thì núi non, vườn tược trải dài một thung lũng xanh mướt mát nhờ sức dân tự trồng, các lâm trường, nông trường, các đơn vị quân đội, công an cùng các cơ quan, xí nghiệp với tiêu chí “phủ xanh đồi trọc”. Bài thơ “Thung lũng xanh” của Lý Ban ngày cảm nhận cái “lòng chảo A Lưới” khi đó thật là chí lý bởi tư duy, bởi khát vọng sâu thẳm của người viết.

Tôi căn giờ và lên xe.

Trụ sở ủy ban xã Hồng Trung mới xây lầu khang trang. Đúng 8 giờ, tôi lên gác. Phòng bí thư, chủ tịch đã mở cửa nhưng chưa có ai. Tôi đang tần ngần thì một thanh niên ăn bận lịch sự đi vào hỏi sốt sáng: - Anh là nhà báo Vĩnh Nguyễn?

- Phải, sao anh biết? - Tôi hỏi lại. Và anh nói tách bạch: “Hôm qua huyện điện về bảo đón nhà báo nhưng bí thư Hạnh, chủ tịch Tích bận

theo dự án ADB rồi. Em là Hồ Văn Uôn bên văn phòng đảng ủy nhận nhiệm vụ đón anh. Anh cần chi cứ bảo. Em sẵn sàng!”.

- ồ tốt quá! - Tôi thốt lên với bao cảm kích. Tôi hỏi Uôn: Xã ta có mấy thôn? Uôn ở thôn nào? Thôn nào nghèo nhất. Người ta xoá nhà tạm, xây nhà mới cho bà con ra sao?

Đi. Uôn ngồi lên sau xe tôi. Vừa đi Uôn vừa nói: “Hồng Trung toàn Pa-kô. Xã có 6 thôn. Hai thôn Ta-ay và thôn Ta-là nghèo nhất xã. Thôn khá nhất là thôn Đụt - thôn của em!”.

Uôn bảo tôi quẹo vào thôn A-niêng, ở đây có mấy nhà đang xây. Chúng tôi đứng trước nhà ông Hồ Văn Bơi mới xây xong. Hai cánh cửa giữa mới lắp, chưa có chốt khoá. Cạnh đó là cái nhà tạm lợp lá mây, vách cũng thương che bằng lá mây. Gọi nhà là bởi có người ở trong đó, há dễ gọi cái chuồng vịt! Sự thực nó là một túp lều đang trải vừa một chiếc chiếu đôi đã nhàu nát. Vợ chồng ông Bơi 33 tuổi cùng ba đứa con chui rúc đã bao năm trong túp lều này đây? Nhìn cơ cảnh này ai thấy mà chẳng xót xa?

Nhà ông Bơi đi đâu vắng cả nhà.

Thấy chúng tôi hết nhìn nhà tạm lại lên nhà mới xây trống lộng, chưa có đồ đạc, giường ván gù, bà con quanh xóm kéo tới. Các chị dùng ngón tay gõ gõ vào một mảng tường. Hồ Văn Uôn cũng gõ vào đó. Và đến lượt tôi: ồ lạ, tường xây bờ-lô đã trát vữa hai phía sao tiếng kêu bộp bộp như là rỗng bên trong? Uôn giải thích: Có thể đoạn bờ-lô này đặt kênh và trét vữa không chặt cho nên nó mới thế. Tôi hỏi đơn vị nào xây thì bà con đều trả lời: “Công ty 27”. - Công ty 27 ở đâu? - “Họ nói họ ở dưới tỉnh”.

(Trước khi viết bài này, tôi lên thành phố, lên tỉnh hỏi công ty 27 là ai? ở đâu? Thì được biết không hề có công ty này).

Sự thể là thế. Đơn vị nào đó trúng gói thầu xây dựng này đã vội vàng “chạy việc” cho xong nhà này để “chạy” sang nhà khác và còn dựng lên tên một “công ty ma” để “thuyết phục lòng dân”, để làm “lấy được”, để có “hời” mau!

Các ngôi nhà đều cùng dạng thiết kế như nhau: Nhà 3 gian lợp tôn, 8 trụ bê tông cốt thép, các băng gác nối các trụ cũng đúc bê tông là khung nhà chắc chắn. Cửa chính gian giữa hai cánh. Hai gian bên đều có cửa sổ thông thoáng. Nền láng xi-măng là hết 10 triệu đồng. Nhà ông Bơi kéo thêm hành lang, đúc thêm 4 trụ nhỏ phía trước, nền láng xi-măng cũng mái tôn. Tổng cộng là 14 triệu.

Quyết định 134 chỉ rõ: “Đến cuối năm 2006 phải hoàn thành các chính sách của quyết định này”. Cụ thể: “Ngân sách trung ương chi 5 triệu đồng/hộ. Xây bể chứa nước là 0,5 tấn xi-măng hoặc 300.000đ/hộ cho những nơi đào giếng”.

Quyết định 3487 của tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai quyết định 134 của Trung ương ký ngày 11-10-2004 về việc xoá nhà tạm thì ngân sách của tỉnh chi thêm 5 triệu/hộ. Như vậy nhà ông Bơi xây 14 triệu thì gia chủ tự bỏ ra 4 triệu.

Một dự án đến quyền lợi người dân sát sườn nên ai nấy đều thuộc

vanh vách.

Điều đáng nói ở đây là bà con thôn A-niêng hẳn thấy các nhà báo hoặc các đoàn đầu về thăm thì kéo nhau đến gõ bộp bộp vào mảng tường kia để phản ánh, để phê phán, chất lượng xây kém. Thử hỏi những đơn vị nào trúng gói thầu xây dựng này nghĩ gì? Lương tâm có cắn rứt? Liệu bức tường kia có trụ nổi 5 năm với gió giạt mưa rùng? Bởi nếu bức tường vỡ sớm thì gia đình ông Hồ Văn Bơi sẽ sống ra sao!?

Cạnh nhà ông Bơi là nhà chị Hồ Thị Ngoan đang xây dở. Trưa rồi mà thợ vẫn chưa tới. Chồng chị vừa đi đâu đó. Chị mới 30 tuổi mà có đến 4 đứa con trai lít nhít, mấy cái đầu gần ngang nhau. Chị Ngoan nói: "Tui không có tiền để kéo thêm cái mái hiên như nhà ông Bơi. Tui mới đi bệnh viện mổ rối ruột về..." Vừa nói, chị vừa kéo áo cho tôi xem vết mổ dài cả gang tay giữa bụng. Thấy vậy, tôi đùa: "Đã bệnh, đã không có tiền để xây nhà như ông Bơi, nhưng sang năm, tôi lên thăm mà Ngoan để thêm đứa nữa là nhà báo phê bình đó nghe".

Chúng tôi đi tiếp đến thôn Ta-ay.

Tôi nói với Uôn: Mình chủ động đi xe máy lên đây tiện thật. Trước khi đi nhiều người can: "Đi xe máy làm gì cho khổ người, khổ xe. Huế - A Lưới 64 cây số phải qua ba đèo Kim Quy, Ta Lơng, A-có (Bớt Đỏ). Lên huyện đã có huyện lo..." Nhưng Uôn thấy đó... Và Uôn như được dịp thốt lên: "Ô, các ông ấy bận lu bù, không mấy khi ở nhà mô ló!" - Phải rồi, tôi nói: "Hồi sáng mình thấy chiếc xe 12 chỗ ngồi lộn đầu trước sân ủy ban xã mang biển số 29-Hà Nội mình đoán là có chuyện "lớn" rồi. Mà dự án ADB cũng khá lắm. Đây là dự án giảm nghèo miền Trung của ngân hàng á Châu. Họ giúp cho cả 3 tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế và Gia Lai".

Chúng tôi đứng trước sân nhà ông Phạm Thái Xuân - nguyên Chủ tịch Hồng Trung đã nghỉ. Ông Xuân không thuộc diện xóa nhà tạm nhưng Uôn muốn giới thiệu với tôi một vị chủ tịch tiền nhiệm đang dốc lòng lo cho cháu gọi ông bằng bác ruột là anh Phạm Thái Biên 30 tuổi, bố chết sớm, mẹ đi lấy chồng khác. Biên có vợ và 3 con nhỏ, quá nghèo. Có quyết định 134 ông Xuân bán bò, bán heo giúp thêm cho Biên xây nhà 15 triệu. Chúng tôi tới, thợ đang tô trát. Ông Xuân 75 tuổi mà ra trần như thanh niên lại có chút hiểu biết về xây dựng, ông cùng thợ chăm lo từ nền móng đến lắp ghép hoa văn trên các cửa nên nhà Biên có vẻ bề thế hơn, văn minh hơn.

Về thăm thôn Đụt của Uôn, chúng tôi đi vòng vòng quanh các hồ cá rộng. Uôn giải thích: Hai thôn Ta-ay và thôn Ta nghèo là bởi ít ruộng lại thiếu nước. Nương rẫy thì dốc đá khó làm ăn. Thôn Đụt em 34 hộ mà có đến 48 hồ cá. Mỗi hộ có từ 3-5 sào ruộng cấy lúa nước 2 vụ/năm. Nước từ trên núi To chảy xuống quanh năm suốt tháng. Mỗi nhà đặt ống ti-dô chi phí từ 200.000đ đến 300.000đ là đủ nước sinh hoạt và cấp cho hồ cá.

Hồ Văn Uôn năm nay 30 tuổi. Anh học Trường dân tộc nội trú Huế. Vợ là Lê Thị Kim Đào tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm Huế nay là giáo viên tiểu học Hồng Trung. Họ mới có một cháu trai 4 tuổi. Họ có nhà và hai hồ cá.

Tôi chân tình nói với Uôn: “Quyết định 134 mới ra mà Hồng Trung xóa nhà tạm đến 80% rồi, kể cũng nhanh. Nhưng mình phải có người nhà giám sát kéo người ta làm đối. Còn tất thấy là nên noi gương anh hùng Hồ Vai. Đó là một con người mẫu mực. Vợ Hồ Vai trẻ, đẹp cũng chỉ sinh 2 con. Nhờ sinh ít con nên họ chăm lo cho con ăn học tử tế. Năm 2001 nghỉ hưu với lương trung tá, Hồ Vai ra trần đào thêm hồ nuôi cá. Ông đổi thay cây vườn có khoa học nên cây cho nhiều trái, nguồn lợi ngày một tăng, nuôi con ăn học giờ tiếp nuôi cháu. Với cương vị của Uôn, Uôn phải tuyên truyền vận động bà con học tập, làm theo Hồ Vai là mình tin chắc bà con dân tộc mau chóng có cửa ăn cửa để và giàu lên”.

- Đúng đó anh - Hồ Văn Uôn đồng tình, tiếp: “ăn ngon không bằng ở yên. Quyết định 134 của Trung ương cộng với quyết định xóa nhà tạm của tỉnh là một chủ trương tuyệt vời là tiền đề cho dân có nhà ở ổn định, tăng sức khỏe, tăng sản xuất để cải thiện dần cuộc sống. Nếu không thì đồng bào Pa-kô em khổ mãi chưa biết đến bao giờ!”.

(Báo Văn nghệ)